

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 20/8/2024

V/v tranh chấp: "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành;

Ông Nguyễn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Nguyên Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Cao Nguyễn Lan A – sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn X, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà A có đơn xin xét xử vắng mặt

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh H – sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Ông H vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Cao Nguyễn Lan A trình bày: Bà và ông Nguyễn Minh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Diên Khánh. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc. Nhưng từ năm 2023, bà phát hiện ông H sử dụng ma túy đá. Bà đã nhiều lần khuyên nhủ ông H, cho ông nhiều cơ hội sửa đổi nhưng không có kết quả, đời sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn ảnh hưởng tâm lý của con. Đôi lúc ông

H còn dọa hành hung bà và con làm cho cuộc sống không yên ổn. Bà và ông H không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay bà và ông H không còn tình cảm nên bà kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh H.

Về con chung: Bà và ông H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H1 – sinh ngày 01/8/2018, con chung hiện do bà nuôi dưỡng, giáo dục. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có.

Bị đơn ông Nguyễn Minh H đang sinh sống tại địa phương, đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Toà án tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật để làm cơ sở giải quyết vụ án.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Cao Nguyễn Lan A có đơn xin xét xử vắng mặt; Ông Nguyễn Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không có lý do; căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà A, ông H.

[2] Theo giấy chứng nhận kết hôn và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định bà Cao Nguyễn Lan A và ông Nguyễn Minh H là vợ chồng. Nay bà A yêu cầu ly hôn với ông H là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Bà Cao Nguyễn Lan A và ông Nguyễn Minh H tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, do ông H nghiện ma túy, không lo làm ăn, đe dọa cuộc sống của bà và con chung. Bà A đã cho ông H nhiều cơ hội sửa đổi nhưng ông H vẫn không thay đổi. Hiện nay bà A và ông H không còn chung sống với nhau, ông H cũng không quan tâm đến mẹ con bà. Vì vậy, bà A yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Minh H. Bản thân ông H sinh sống tại địa phương, đã được Toà án triệu tập đến Toà nhiều lần để giải quyết nhưng vẫn vắng mặt, điều đó chứng tỏ ông H không còn quan tâm đến cuộc sống chung của vợ chồng nữa và từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà A và ông H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà A.

[4] Về con chung: Bà Cao Nguyễn Lan A xác định vợ chồng bà có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H1 – sinh ngày 01/4/2018. Con chung hiện nay do bà nuôi dưỡng, bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng

nuôi con chung. Xét thấy đây là yêu cầu chính đáng và phù hợp nên cần giao con chung cho bà A nuôi dưỡng, giáo dục.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A xác định không có nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Cao Nguyễn Lan A phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Kiến nghị: Xét về thời điểm bà Cao Nguyễn Lan A sinh con, bà chỉ mới 16 tuổi 16 ngày. Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh đã ban hành công văn gửi Công an huyện Diên Khánh làm rõ hành vi của Nguyễn Minh H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Bà Cao Nguyễn Lan A được ly hôn ông Nguyễn Minh H.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia H1 – sinh ngày 01/4/2018 cho bà Cao Nguyễn Lan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Minh H.

Ông H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi con chung, bà A, ông H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Cao Nguyễn Lan A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp theo biên lai số 00012xx ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Bà A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bà Cao Nguyễn Lan A và ông Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Dương sự;
- UBND xã D, Diên Khánh (nơi đăng ký kết hôn), giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 23/3/2023;
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Thuận